|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD-ĐT QUẬN ĐỐNG ĐA**TRƯỜNG THCS HUY VĂN** |  |

**NỘI DUNG ÔN TẬP - MÔN VẬT LÍ 9**

**(trong thời gian học sinh nghỉ học do dịch bệnh Corona)**

**Tuần 12 (từ 20/4 – 26/4)**

***Câu 1***: ***Tính chất nào sau đây là tính chất của thấu kính hội tụ?***

**A**. Chùm tia ló là chùm tia song song.

**B**. Chùm tia ló hội tụ tại 1 điểm trên trục chính.

**C**. Chùm tia ló lệch xa trục chính

**D**. Chùm tia tới phản xạ ngay tại thấu kính

**Câu 2: *Một vật AB cao 2cm được đặt trước một thấu kính hội tụ. Thấu kính này cho một ảnh thật lớn hơn vật hai lần và cách thấu kính 30cm. Hỏi độ lớn của ảnh A’B’ và khoảng cách từ ảnh đến thấu kính?***

**A**. 4cm và l5cm. **B**. 8cm và 30cm.

**C**. 4cm và 60cm. **D**. 8cm và 15cm.

**Câu 3: *Khoảng cách giữa hai tiêu điểm của thấu kính hội tụ bằng:***

**A**. Hai lần tiêu cự của thấu kính.

**B**. Tiêu cự của thấu kính.

**C**. Bốn lần tiêu cự của thấu kính.

**D**. Một nửa tiêu cự của thấu kính.

**Câu 4: *Đặt một vật AB hình mũi tên vuông góc với trục chính của thấu kính hội tụ tiêu cự f và cách thấu kính một khoảng d > 2f thì ảnh A’B’của AB qua thấu kính có tính chất là:***

**A**. Ảnh thật, ngược chiều và nhỏ hơn vật.

**B**. Ảnh thật, cùng chiều và nhỏ hơn vật.

**C**. Ảnh thật , ngược chiều và lớn hơn vật.

**D**. Ảnh thật, cùng chiều và lớn hơn vật.

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 5 :**  | ***Vật AB đặt trước thấu kính hội tụ có tiêu cự f và cách thấu kính một khoảng OA cho ảnh A/B/ ngược chiều, cao bằng vật AB thì:*** |
| **A.** | OA = f.  | **B.** | OA = 2f.  | **C.** | OA > f.  | **D.** | OA < f. |
| **Câu 6 :**  | ***Ảnh A/B/ của một vật sáng AB đặt vuông góc với trục chính tại A và ở trong khoảng tiêu cự của một thấu kính hội tụ là :*** |
| **A.** | Ảnh ảo, ngược chiều vật. | **B.** | Ảnh ảo, cùng chiều vật. |
| **C.** | Ảnh thật, cùng chiều vật. | **D.** | Ảnh thật, ngược chiều vật. |
| **Câu 7** | ***Phát biểu nào sau đây về tia khúc xạ ánh sáng là đúng ?*** |
|  **A** | Tia khúc xạ luôn vuông góc với mặt phân cách của hai môi trường. |
|  **B** | Tia khúc xạ luôn đi là là mặt phân cách giữa hai môi trường. |
|  **C** | Tia khúc xạ nằm trong cùng mặt phẳng với tia tới. |
|  **D** | Tia khúc xạ luôn nằm theo phương của tia tới. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 8** | ***Chiếu chùm tia tới song song với trục chính của thấu kính hội tụ. Chùm sáng ló ra khỏi thấu kính là chùm sáng.*** |
|  **A** | Hội tụ tại tiêu cự của thấu kính | **B** | Song song với trục chính. |
|  **C** | Hội tụ tại tiêu điểm của thấu kính | **D** | Phân kì. |
| **Câu 9** | ***Khi nói về đường truyền của tia sáng qua thấu kính hội tụ, phát biểu nào sau đây là sai ?*** |
|  **A** | Tia tới qua quang tâm thì tia ló truyền thẳng. |
|  **B** | Tia tới đi qua tiêu điểm thì tia ló truyền thẳng. |
|  **C** | Tia tới song song với trục chính thì tia ló đi qua tiêu điểm.  |
|  **D** | Tia tới đi qua tiêu điểm thì tia ló song song với trục chính. |
| **Câu 10** | ***Đặt vật AB vuông góc với trục chính của một thấu kính phân kì sao cho A nằm trên trục chính và cách thấu kính 30cm thì ảnh của AB qua thấu kính cao 1,5cm và cách thấu kính 10cm. Chiều cao của vật là :*** |
|  **A.** | 1,5cm | **B.** | 4,5cm  | **C.** | 3cm | **D.** | 6cm |
| **Câu 11** | ***Đặt vật AB vuông góc với trục chính của một thấu kính hội tụ. Ảnh thu được qua thấu kính là ảnh thật, cao gấp hai lần vật và cách thấu kính 30cm . tiêu cự của thấu kính là :***  |
|  **A.** | 30cm | **B.** | 15cm | **C.** | 10cm  | **D.** | 20cm |
| **Câu 12** | ***Khi một tia sáng đi từ không khí tới mặt phân cách giữa không khí và nước thì có thể xảy ra hiện tượng nào dưới đây:*** |
|  **A** | Chỉ có thể xảy ra hiện tượng phản xạ. |
|  **B** | Không thể đồng thời xảy ra cả hiện tượng khúc xạ lẫn hiện tượng phản xạ. |
|  **C** | Chỉ có thể xảy ra hiện tượng khúc xạ. |
|  **D** | Có thể đồng thời xảy ra cả hiện tượng khúc xạ lẫn hiện tượng phản xạ. |

**Câu 13. *Khi nói về hiện tượng khúc xạ ánh sáng, nhận định nào sau đây là đúng?***

**A**. Góc khúc xạ bao giờ cũng nhỏ hơn góc tới.

**B**. Góc khúc xạ bao giờ cũng lớn hơn góc tới.

**C**. Góc khúc xạ bao giờ cũng bằng góc tới.

**D**. Tuỳ từng môi trường tới và môi trường khúc xạ mà góc tới hay góc khúc xạ sẽ lớn hơn.

**Câu 14:** ***Một máy biến thế có số vòng dây cuộn thứ cấp gấp 4 lần số vòng dây cuộn thứ cấp. Nếu hiệu điện thế đặt vào đầu cuộn dây sơ cấp là 220V thì hiệu điện thế hai đầu cuộn thứ cấp là:***

1. 55V.
2. 880V.
3. 440V.
4. 110V.

**Câu 15:** ***Nam châm không hút được vật liệu nào sau đây:***

1. Côban.
2. Sắt.
3. Thép.
4. Thủy tinh.